TCL

DT-2180ARB

21"(54CM) COLOUR TV

TIVI MÀU 21"(54CM)

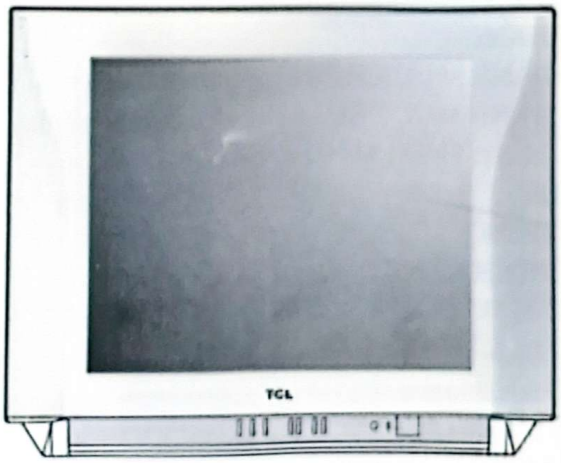

OPERATION MANUAL

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

BẢNG PHỤ LỤC

1. HƯỚNG DẪN
1.1 ĐẶC TÍNH
1.2 ĐỀ PHÒNG
1.3 MIÊU TẢ CÁC PHÍM ĐIỀU KHIỂN & BỘ NỐI TÍN HIỆU
1.3.1 MẶT TRƯỚC
1.3.2 MẶT SAU & MẶT BÊN AV
1.4 HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA
1.4.1 MIÊU TẢ PHÍM BẤM CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA
1.4.2 CÁCH LẮP ĐẶT PIN
1.4.3 CÁCH SỬ DỤNG HIỆU QUẢ BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA
2. CÁCH NỐI (LẮP ĐẶT)
2.1 CÁCH LẮP ĐẶT ANTEN
2.2 CÁCH NỐI NGUỒN
3. DANH MỤC
4. HOẠT ĐỘNG CỦA TV
4.1 THAO TÁC CƠ BẢN
4.1.1 MỞ NGUỒN
4.1.2 TẮT NGUỒN
4.1.3 CHỌN DANH MỤC CHÍNH
4.1.4 CHỌN DANH MỤC PHỤ
4.1.5 ĐIỀU CHỈNH THEO SỰ CHỌN LỰA
4.1.6 HIỂN THỊ
4.1.7 NGẮT TIẾNG
4.2 ĐIỀU CHỈNH KÊNH
4.2.1 DÒ KÊNH TỰ ĐỘNG
4.2.2 DÒ KÊNH BẰNG TAY
4.2.3 TINH CHỈNH
4.2.4 CHUYỂN ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH
4.2.5 GIẤU CHƯƠNG TRÌNH
4.2.6 CHỌN KÊNH ƯA THÍCH
4.3 CHỌN HỆ
4.3.1 THIẾT LẬP HỆ THỐNG
4.4 THAO TÁC ĐỐI VỚI TV
4.4.1 CHỌN KÊNH
4.4.2 ĐIỀU CHỈNH HÌNH ẢNH
4.5 CHỨC NĂNG HẸN GIỜ
4.5.1 THIẾT LẬP THỜI GIAN HIỆN HÀNH
4.5.2 HẸN MỞ
4.5.3 HẸN TẮT
4.6 TV/AV
4.7 CHỌN CHẾ ĐỘ HÌNH ẢNH
5. ĐA CHỨC NĂNG
5.1 CHỨC NĂNG TRÒ CHƠI
5.2 XEM LỊCH
5.3 SỔ GHI CHÉP
5.4 ĐỒNG HỒ SINH HỌC
6. KHẮC PHỤC TRỞ NGẠI
6.1 NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ HÌNH ẢNH
6.2 NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG KHI SỬ DỤNG MÁY
7. ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

1. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1.1 ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Hệ Màu	- PAL, NTSC 3.58 & 4.43
Hệ Tiếng	- BG, DK
Số Chương Trình	- 100
Cách Thức Dò Tìm	- Dò Kênh Tự Động, Lưu Trữ Bằng Tay, Tinh Chỉnh
Phương Pháp Dò Đài	- Dò Đài Bằng Phương Pháp Thay Đổi Điện Thế
Dải Tần Số	- Tín Hiệu Băng Tần Cao
Dải Điện Thế	- Dải Điện Thế Rộng (AC 180-240V~), 50/60Hz
Đặc Tính Hiển Thị	- Hiển Thị Trên Màn Hình (OSD)
Chọn Chức Năng	- Danh Mục Hướng Dẫn
Bộ Điều Khiển Từ Xa	- Đầy Đủ Các Chức Năng Điều Khiển Bằng Tia Hồng Ngoại
AV I/O	- Hai Ngõ Vào AV - Một Ngõ Vào S-video - Một Ngõ Ra AV
Chức Năng Hữu Dụng	- Hẹn Giờ Tắt Máy (10-120 Phút) - Tự Động Tắt Sau 15 Phút (Nếu Không Có Tín Hiệu) - Tạm Ngắt Âm Thanh - Màn Hình Nền Xanh (Khi Không Có Tín Hiệu) - Thiết Lập 03 Trạng Thái Hình Ảnh Mặc Định, 01 Trạng Thái Thiết Lập Hình Ảnh - Giấu Kênh - Âm Thanh Nổi - Trò Chơi - Sổ Ghi Chép - Lịch - Đồng Hồ Sinh Học - Chức Năng Chống Sét

1.2 NHỮNG TRƯỜNG HỢP ĐỀ PHÒNG

LƯU Ý ⚠

ĐỂ GIẢM BỚT SỰ RỦI RO VỀ HỎA HOẠN HOẶC CHẠM ĐIỆN, KHÔNG ĐƯỢC ĐỂ THIẾT BỊ GẶP MƯA HOẶC ẨM ƯỚT.

CHÚ Ý

• Không cố mở vỏ tivi. Không có bộ phận nào trong tivi bạn có thể tự bảo dưỡng được. Việc bảo dưỡng phải do người có trách nhiệm đảm trách.

• Để bảo đảm chắc chắn sự hoạt động và để bảo vệ máy tránh khỏi nhiệt độ cao, không được dùng đồ đậy ở những chỗ thông gió của máy. Tránh để máy ở những chỗ kín như tủ sách trừ khi có chỗ thông gió.

• Giữ máy tránh xa các sóng bức xạ và những nguồn nhiệt khác.

• Tránh để máy gần những nơi có từ trường mạnh.

• Không được để bất cứ vật gì qua các lỗ thông hơi vì có thể va chạm những phần truyền dẫn hoặc những phần chạm mạch, kết quả sẽ gây cháy, chạm điện hoặc làm hỏng máy.

• Cẩn thận không được đổ bất cứ dung dịch gì trên máy. Nếu dung dịch đổ vào trong máy thì phải tham vấn đến nhân viên có trách nhiệm.

• Chỉ để máy ở vị trí phẳng ngang.

• Tránh để máy bị chấn động mạnh.

• Không được đặt những vật nặng lên trên vỏ máy. Việc này có thể gây hư vỏ máy, gây ra những vấn đề bên trong máy.

• Không cắm máy vào những ổ cắm AC khi máy không được sử dụng trong một thời gian dài.

• Khi có tia chớp phải rút điện từ ổ cắm ra. Đừng bao giờ chạm dây anten khi có sấm sét.

• Bạn có thể gây ra việc phóng tĩnh điện khi chạm vào máy, nếu việc này xảy ra và máy không hoạt động thì bạn tắt nguồn điện và rút phích cắm ra khỏi ổ cắm điện.

• Khi đặt máy nên chắc chắn khoảng trống ít nhất là 10cm để giữ giữa đỉnh, cạnh bên, mặt sau của máy không quá gần tường hoặc chung quanh đồ vật để thông hơi tốt cho máy.

VỆ SINH MÁY

• Khi vỏ máy bị bụi hoặc dơ bẩn, nhúng một mẩu bông hoặc vải mềm vào dung dịch tẩy rửa loãng và lau sạch. Đừng bao giờ sử dụng dung môi hoặc chất Benzene để lau máy, việc này có thể sẽ làm hỏng vỏ máy.

• Khi màn hình tivi bị bụi nên lau màn hình nhẹ nhàng bằng một miếng vải mềm. Không được cào xước bề mặt màn hình.

CHÚ Ý VỀ SỰ NGƯNG TỤ

Sự ngưng tụ hơi nước có thể xảy ra bên trong máy khi được di chuyển từ chỗ lạnh qua chỗ ấm hoặc dưới độ ẩm cao.

Phải chắc chắn rằng sự ngưng tụ hơi nước đã được làm khô hoàn toàn trước khi cắm điện nguồn vào máy.

1.3 MIÊU TẢ CÁC PHÍM ĐIỀU KHIỂN & BỘ NỐI TÍN HIỆU

1.3.1 MẶT TRƯỚC CỦA TV

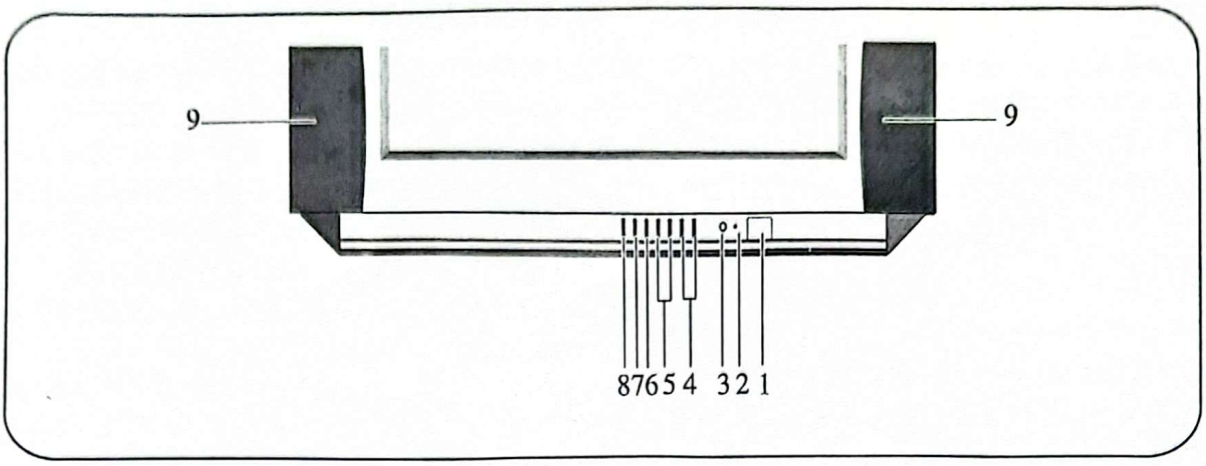

1.NÚT POWER (CÔNG TẮC NGUỒN)
Dùng để tắt hoặc mở tivi.
2.ĐÈN STANDBY (ĐÈN BÁO TRẠNG THÁI CHỜ)
Đèn sáng khi tivi đang ở trạng thái chờ.
3 REMOTE SENSOR (BỘ NHẬN TÍN HIỆU ĐIỀU KHIỂN TỪ XA)
Để nhận tín hiệu tia hồng ngoại từ bộ điều khiển từ xa.
4.NÚT PROGRAM (▼/▲) CHƯƠNG TRÌNH
Để chọn số thứ tự chương trình theo chu kỳ.
Để mở tivi khi tivi ở trạng thái chờ.
Để chọn hạng mục trong danh mục phụ.

5.NÚT VOLUME/PICTURE (▼/▲) ĐIỀU KHIỂN HÌNH ẢNH VÀ ÂM LƯỢNG
Để tăng giảm âm thanh và thiết lập hình ảnh.
Dò kênh lên/xuống ở trong danh mục lưu trữ bằng tay (Manual) và tinh chỉnh (Fine).
6. NÚT MENU (DANH MỤC)
Để hiển thị danh mục chính.
7. NÚT TV/AV
Để chuyển qua lại giữa chương trình tivi và chế độ AV.
Để mở tivi khi ở trạng thái chờ.
8.NÚT AUTO SEARCH (TỰ ĐỘNG DÒ TÌM)
Nhấn nút này 3 giây để vào trực tiếp chức năng tự động dò tìm mà không phải vào danh mục phụ.
9.LOA Ở HAI BÊN

1.3.2 MẶT SAU & MẶT BÊN AV

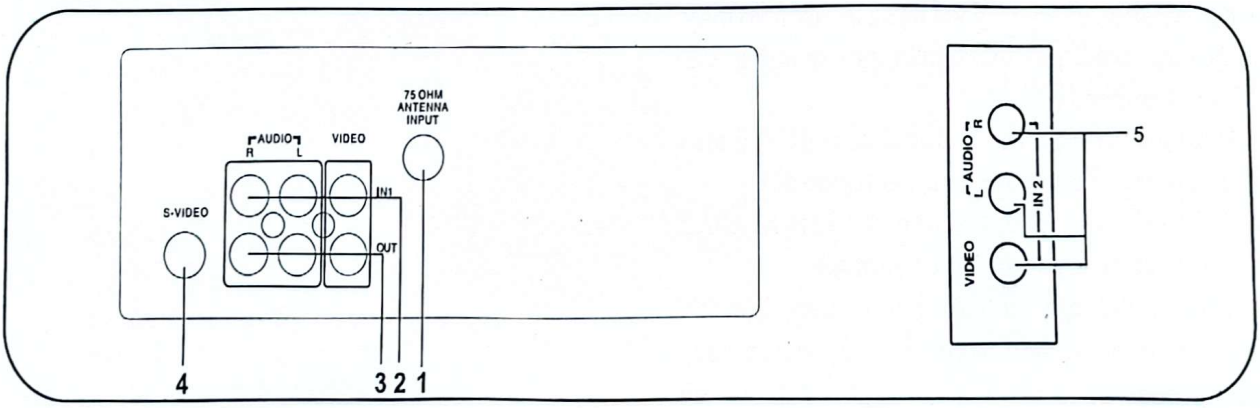

1. NGÕ VÀO ANTEN 75 OHM
2. NGÕ VÀO CỦA TIẾNG/ HÌNH 1
3. NGÕ RA CỦA TIẾNG/ HÌNH (AV OUTPUT)
4. NGÕ VÀO S-VIDEO
5. NGÕ VÀO TIẾNG/ HÌNH 2 (MẶT BÊN)

1.4 HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA
1.4.1 MIÊU TẢ PHÍM CỦA BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

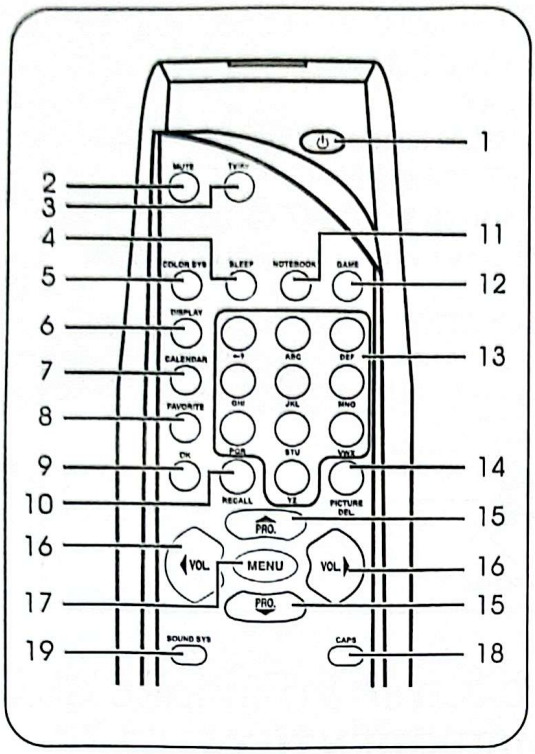

GIỚI THIỆU CHỨC NĂNG CỦA PHÍM

TV này với đặc tính đầy đủ chức năng trên bộ điều khiển từ xa. Sự sắp xếp các phím trên bộ điều khiển rõ ràng, một số phím được dùng với nhiều chức năng. Bảng hướng dẫn bên cạnh sẽ mô tả chức năng của các phím trên bộ điều khiển. Chức năng nào liên quan đến sổ ghi chép được đánh dấu bằng biểu tượng *

1. NÚT STANDBY (Ở TRẠNG THÁI CHỜ)

Khi nguồn chính đã mở, nhấn nút này để mở hoặc tắt TV.

2. NÚT MUTE (TẠM NGẮT TIẾNG)

Để tạm thời ngắt tiếng và nhấn một lần nữa để phục hồi lại tiếng.

3.NÚT TV/AV

Để chuyển qua lại giữa chương trình tivi và chế độ AV.

4. NÚT SLEEP (HẸN GIỜ TẮT MÁY)

Để thiết lập chế độ hẹn giờ tắt máy từ 10 phút đến 120 phút bằng cách nhấn nút hẹn giờ (SLEEP) nhiều lần.Để hiển thị thời gian còn lại, nhấn nút hẹn giờ (SLEEP) một lần nữa.Muốn hủy bỏ chế độ hẹn giờ tắt máy, nhấn nút SLEEP cho đến khi màn hình xuất hiện chữ "OFF".

5. NÚT SYSTEM (HỆ MÀU)

Dùng để chọn hệ màu trong danh mục phụ.

6. NÚT DISPLAY (HIỂN THỊ)

Để hiển thị số chương trình hiện hành và chức năng. Nhấn nút này một lần nữa để hiển thị thời gian hiện hành trên màn hình.

7. NÚT CALENDAR (XEM LỊCH)

Dùng để xem hoặc thoát chức năng xem lịch trực tiếp.

8. NÚT FAVORITE (KÊNH ƯA THÍCH)

Để lượt xem các kênh ưa thích. Nút này sẽ không hiển thị chức năng nếu bạn không thiết lập kênh ưa thích nào.

9. NÚT OK

Trong lúc danh mục hiển thị trên màn hình, nhấn nút này để vào một số chức năng đặc biệt như trò chơi, sổ ghi chép, xem lịch...

*Nhấn nút này để lưu lại thông tin ghi chép.

10. NÚT RECALL (GỌI LẠI CHƯƠNG TRÌNH)

Nhấn nút này để gọi lại kênh đã xem qua.

11. NÚT NOTEBOOK (SỔ GHI CHÉP)

*Nhấn nút này để hoạt động chức năng ghi chép.

12. NÚT GAME (TRÒ CHƠI)

Nhấn nút này để mở hoặc thoát chức năng trò chơi.

13. CÁC PHÍM SỐ (0-9)

Để chọn phát trực tiếp số chương trình.

*Chọn số từ 0-9, mẫu tự A-Z hoặc (a-z), các ký tự thông thường và các ký tự ngắt câu khi viết dữ liệu hoặc thông tin trong sổ ghi chép.

14. NÚT PICTURE/*DELETE (HÌNH ẢNH/ XÓA BỎ)

Để chọn mức thiết lập mặc định của hình ảnh.

Trong lúc trên màn hình hiển thị danh mục của kênh ưa thích, nhấn nút này nếu muốn xóa bỏ số kênh mà bạn không ưa thích.

*Trong sổ ghi chép, phím này dùng để xóa các từ hoặc các ký tự đã lưu trữ trước đó.

15. NÚT PROGRAM UP/DOWN (TĂNG/GIẢM CHƯƠNG TRÌNH)

Được dùng để tăng hoặc giảm chương trình theo thứ tự.

Chọn tiêu đề trong danh mục phụ.

16. NÚT VOLUME UP/DOWN (TĂNG/ GIẢM ÂM LƯỢNG)

Để tăng hoặc giảm âm lượng và mức độ thiết lập hình ảnh.

Trong danh mục MANUAL (lưu trữ bằng tay) và FINE (tinh chỉnh), nút này cũng được dùng để dò tìm kênh lên/xuống.

17. NÚT MENU (DANH MỤC)

Nhấn nút này để hiển thị danh mục chính. Cũng có thể trở lại danh mục hiển thị trước đó hoặc để thoát danh mục hiển thị trên màn hình

*Để đổi hoặc chèn các chữ, số, ký tự khi viết thông tin trong sổ ghi chép.

18. NÚT CAPS

*Chọn chữ hoa hoặc chữ thường trước khi viết dữ liệu hoặc thông tin.

19. NÚT SOUND SYSTEM (HỆ TIẾNG)

Dùng để chọn hệ tiếng trong danh mục phụ.

1.4.2 LẮP ĐẶT PIN

1. Mở nắp sau đựng pin.
2. Đặt 2 pin cỡ AA vào đúng chiều âm dương.
3. Đóng nắp sau đựng pin.

Chú ý:

- **Thời gian sử dụng PIN có thể kéo dài đến 1 năm, phụ thuộc vào Bộ điều khiển có sử dụng thường xuyên hay không. Tốt nhất PIN nên được thay trong thời hạn 1 năm hoặc khi bộ điều khiển trở nên bất thường.**
- **Phải chắc chắn rằng PIN được lắp đúng chiều.**
- **Không được sử dụng vừa PIN cũ vừa PIN mới với nhau hoặc PIN không cùng loại.**
- **PIN cũ có thể bị rỉ và làm hỏng Bộ điều khiển. Luôn thay PIN sớm khi thấy PIN bị yếu.**

1.4.3 CÁCH SỬ DỤNG HIỆU QUẢ BỘ ĐIỀU KHIỂN TỪ XA

Hướng Bộ điều khiển vào Bộ nhận tín hiệu tia hồng ngoại ở mặt chính của tivi.

Chú ý:

- **Nếu ánh sáng mặt trời, ánh sáng chói hoặc một nguồn sáng mạnh khác trực tiếp hướng vào Bộ nhận tín hiệu từ xa thì nó có thể không hoạt động chính xác được.**
- **Tín hiệu có thể không nhận được từ tivi nếu có vật cản giữa tivi và Bộ điều khiển từ xa.**

2. CÁCH NỐI (LẮP ĐẶT)

2.1 CÁCH LẮP ĐẶT ANTEN

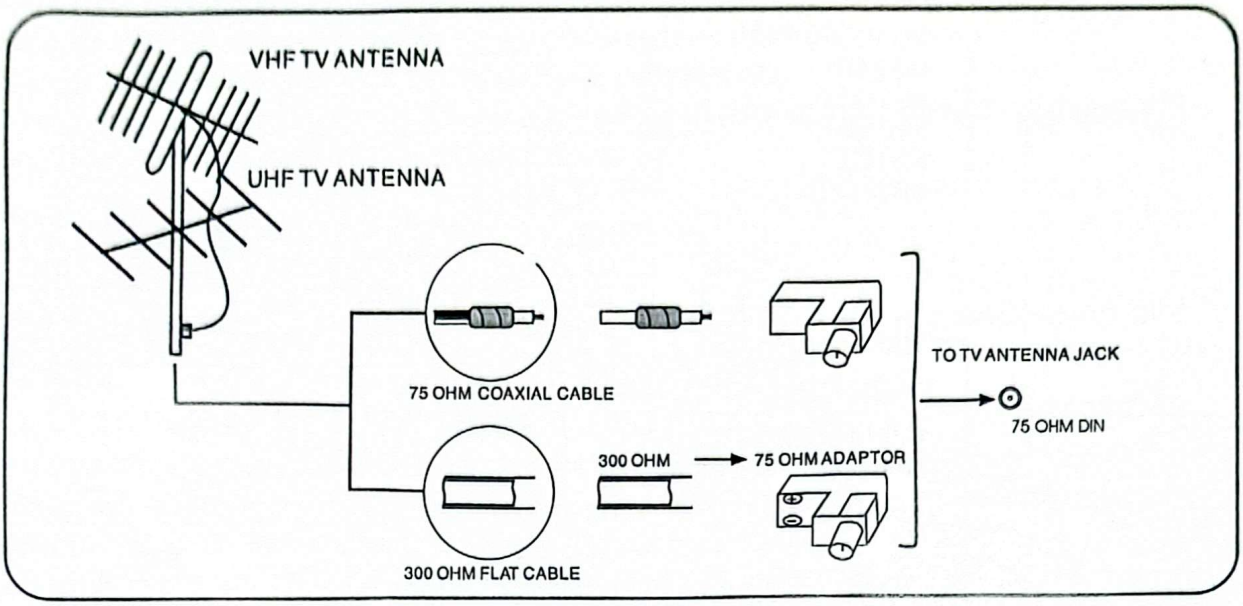

Nối dây cáp đồng trục 75W từ anten đến jack cắm anten ở mặt sau máy, như hình vẽ.

CHÚ Ý:

- Để việc nhận tín hiệu tốt hơn, đặc biệt những vùng ở xa trung tâm đài phát hoặc nơi có hiện tượng nhiễu hoặc bị vật cản phản chiếu thì đề nghị nên sử dụng anten trời.
- Để nhận tín hiệu UHF nên sử dụng loại anten đặc biệt UHF. Nên tham khảo ý kiến của đại lý bán máy.
- Khi sử dụng dây cáp dẹp 300Ω thì bộ nối dây anten 300Ω-75Ω được dùng phải thích hợp với jack cắm anten.

2.2 NỐI NGUỒN ĐIỆN

Cắm dây AC vào trong ổ điện.

CHÚ Ý:

Khi bạn rút dây nguồn điện phải cầm đầu phích cắm rút ra, không được cầm chính dây nguồn rút ra.

3. LƯỢT XEM DANH MỤC

DANH MỤC CHÍNH | DANH MỤC PHỤ | DANH MỤC ĐĂNG NHẬP PHỤ

- HÌNH ẢNH
  - ĐỘ TƯƠNG PHẢN 50
  - ĐỘ SÁNG 50
  - MÀU SẮC 50
  - SẮC MÀU ±00
  - ĐỘ NÉT 50
  - HÌNH ẢNH TIÊU CHUẨN/ NÉT/ TỰ CHỌN/ DỊU
- ĐẶC TÍNH
  - THIẾT LẬP
    - HÌNH NỀN MỞ /TẮT
    - HỆ MÀU TỰ ĐỘNG/ 443PAL/443NTSC/ 358NTSC
    - HỆ TIẾNG BG/DK
    - NGÔN NGỮ TIẾNG ANH & TIẾNG VIỆT
  - CHỈNH KÊNH
    - HIỆN TẠI 30
    - LƯU TRỮ 34
    - XÁC NHẬN ?/OK
  - KÊNH ƯA THÍCH
    - VỊ TRÍ .1 01
    - VỊ TRÍ .2 02
    - VỊ TRÍ .3 03
    - VỊ TRÍ .4 ---
    - VỊ TRÍ .5 ---
    - VỊ TRÍ .6 ---
  - LỊCH
  - TRÒ CHƠI
  - ĐỒNG HỒ SINH HỌC
- THỜI GIAN
  - GIỜ 0:13
  - HẸN TẮT TẮT/1 LẦN/ MỖI NGÀY 0:00
  - HẸN MỞ TẮT/ 1 LẦN/ MỖI NGÀY 0:00
  - VỊ TRÍ 0
- ĐIỀU CHỈNH
  - VỊ TRÍ 30
  - BĂNG TẦN VHFL/ VHFH/ UHF
  - DÒ TAY LÊN/ XUỐNG
  - GIẤU KÊNH MỞ /TẮT
  - TINH CHỈNH LÊN /XUỐNG
  - TỰ ĐỘNG

4.HOẠT ĐỘNG CỦA TV

4.1 THAO TÁC CƠ BẢN

4.1.1 MỞ NGUỒN

.Nhấn nút POWER trên mặt chính của tivi để mở/tắt nguồn.
.Nếu chỉ thị đèn Standby sáng lên, tivi đang ở trong trạng thái chờ.
.Để mở nguồn khi TV đang ở trạng thái chờ, nhấn nút STANDBY trên bộ điều khiển từ xa hoặc nút PRO. UP/DOWN, nút TV/AV trên mặt trước của TV.

4.1.2 TẮT NGUỒN

.Nhấn nút POWER trên mặt chính để tắt nguồnTV.
.Hoặc nhấn nút STANDBY trên bộ điều khiển từ xa để tắt TV khi đó máy sẽ ở chế độ chờ và chỉ thị đèn STANDBY sáng lên.

4.1.3 CHỌN DANH MỤC CHÍNH

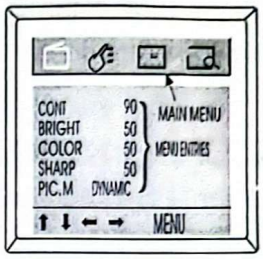

.Nhấn nút MENU, thanh danh mục chính sẽ xuất hiện trên màn hình và danh mục HÌNH ẢNH được làm sáng bằng màu vàng, điều này có nghĩa là danh mục HÌNH ẢNH được chọn và danh mục đăng nhập sẽ hiển thị bên dưới.
.Sau đó nhấn nút VOL. UP/ DOWN trên TV hoặc trên bộ điều khiển từ xa, bạn có thể di chuyển con trỏ màu vàng qua phải hoặc qua trái cho việc chọn những danh mục khác trong thanh danh mục chính.

4.1.4 CHỌN DANH MỤC ĐĂNG NHẬP

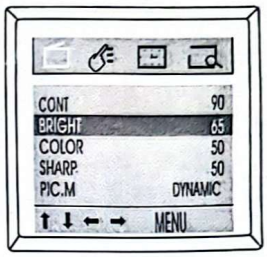

.Sau khi chọn danh mục chức năng, nhấn nút PRO. UP/ DOWN, di chuyển con trỏ lên/xuống để chọn danh mục đăng nhập (ví dụ:Danh mục ĐỘ SÁNG của hình ảnh được chọn sẽ sáng lên với vệt sáng màu đỏ).

4.1.5 MỤC ĐIỀU CHỈNH

.Nhấn nút VOL. UP/ DOWN để chỉnh dữ liệu hoặc trạng thái như ĐỘ SÁNG được điều chỉnh đến 65 % như hiển thị.
.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

4.1.6 HIỂN THỊ

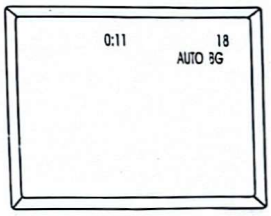

.Nhấn nút DISPLAY trên bộ điều khiển từ xa để hiển thị trạng thái hiện hành của TV, như số kênh hiện hành (hoặc ngõ vào AV), hệ màu và hệ tiếng.
.Nhấn nút DISPLAY lại lần nữa, thời gian hiện hành sẽ hiển thị trên màn hình nếu bạn thiết lập chính xác thời gian trong mục GIỜ của danh mục THỜI GIAN.

4.1.7 TẠM NGẮT TIẾNG

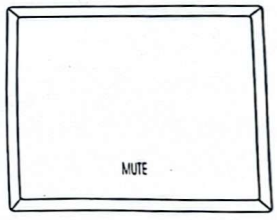

.Nhấn nút MUTE trên bộ điều khiển từ xa để tạm thời ngắt âm thanh, màn hình sẽ xuất hiện chữ NGẮT TIẾNG như hình bên. Nhấn nút MUTE lại lần nữa để phục hồi lại âm thanh. Ngoài ra nhấn nút VOL. UP cũng có thể phục hồi lại ngõ ra âm thanh bình thường.

4.2 ĐIỀU CHỈNH KÊNH

Hãy cài đặt các kênh trong khu vực của bạn trước khi bạn thưởng thức các chương trình TV.

4.2.1 TỰ ĐỘNG DÒ TÌM

Tất cả các kênh được tìm thấy sẽ tự động lưu theo thứ tự từ kênh số 1 trở lên

.Kích hoạt danh mục ĐIỀU CHỈNH.

.Nhấn nút PRO. DOWN để chọn chế độ NHỚ TỰ ĐỘNG.

.Nhấn nút OK để bắt đầu tự động dò tìm, khi đó tất cả các kênh được tìm thấy sẽ được lưu trữ theo thứ tự từ kênh số 1 trở lên. Việc tự động dò tìm sẽ dừng lại sau khi tất cả các băng tần được dò tìm và chương trình tìm thấy đầu tiên sẽ là kênh 1 như hiển thị. Nếu bạn muốn thoát khỏi chế độ dò tìm tự động,thì nhấn nút VOL. DOWN.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

Chú ý: Bạn có thể nhấn và giữ nút AUTO SEARCH 3 giây để vào trực tiếp chức năng tự động dò tìm mà không phải vào danh mục phụ.

4.2.2 DÒ KÊNH BẰNG TAY

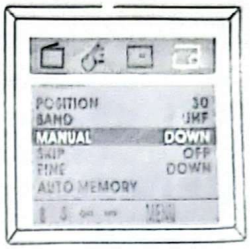

Để thiết lập kênh tivi theo vị trí bạn muốn, nên sử dụng chức năng dò kênh bằng tay.

.Kích hoạt danh mục ĐIỀU CHỈNH .

.Nhấn nút PRO.UP/DOWN để chọn VỊ TRÍ, sau đó nhấn nút VOL.UP/ DOWN để chọn số chương trình, ví dụ : là 30.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn BĂNG TẦN, sau đó nhấn nút VOL.UP/ DOWN để chọn tần số băng tần giữa VHFL/ VHFH/ UHF.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn DÒ TAY, sau đó nhấn nút VOL. UP/ DOWN để bắt đầu dò kênh lên hoặc xuống từ vị trí và tần số băng tần hiện hành của kênh này.

Chú ý:

.Nếu kênh đã tìm thấy không như bạn muốn, bạn có thể bắt đầu lại việc dò tìm lên hoặc xuống một cách đơn giản bằng cách nhấn nút VOL.UP/DOWN.

.Để dừng chế độ dò tay, nhấn nút VOL. DOWN khi dò lên hoặc nhấn nút VOL. UP khi dò xuống.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

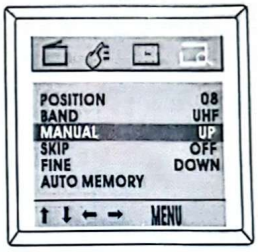

4.2.3 TINH CHỈNH

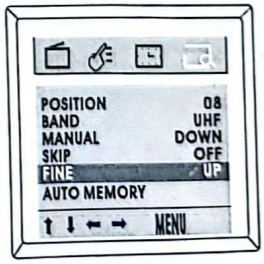

Chức năng tinh chỉnh có thể cải thiện được chất lượng hình ảnh nhận được đối với vài kênh bị yếu hoặc không ổn định bằng cách điều chỉnh tần số kênh bằng tay.

.Chọn kênh TV theo ý muốn của bạn, bằng cách dùng các phím số hoặc nút PRO. UP/DOWN.

.Kích hoạt danh mục ĐIỀU CHỈNH.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn TINH CHỈNH, sau đó nhấn nút VOL.UP/ DOWN để điều chỉnh tần số kênh cho đến khi chất lượng hình ảnh và âm thanh đạt mức độ tốt nhất.

.Danh mục sẽ tự động thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

4.2.4 CHUYỂN ĐỔI CHƯƠNG TRÌNH

Sau khi dò tìm tự động hoặc dò tay, bạn có thể sắp lại số chương trình các kênh đã được lưu trữ. Trong trường hợp này, chức năng sắp xếp chương trình có thể hữu dụng cho bạn.

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn ĐIỀU CHỈNH KÊNH.

.Nhấn nút OK để hiển-thị danh mục chọn ĐIỀU CHỈNH KÊNH như sau.

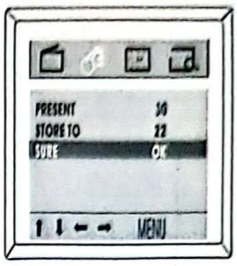

.Nhấn nút PRO.UP/DOWN để chọn phần HIỆN TẠI, sau đó nhấn nút VOL. UP/ DOWN để chọn số chương trình mà bạn muốn thay thế ví dụ: 30.

.Nhấn nút PRO. UP/ DOWN để chọn phần LƯU TRỮ, sau đó nhấn nút VOL.UP/ DOWN để chọn số chương trình bạn muốn thay thế kênh trên, ví dụ: 22, điều này có nghĩa là thay thế kênh 30 bằng kênh 22.

.Nhấn nút PRO. UP/ DOWN để chọn phần XÁC NHẬN và nhấn nút OK để kết thúc thiết lập.

.Nếu bạn muốn thiết lập kênh khác, làm tương tự như ví dụ trên.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

4.2.5 GIẤU CHƯƠNG TRÌNH

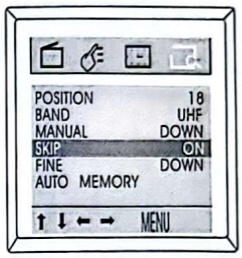

Sau khi tự động dò tìm kênh, vài đài "có khuyết điểm" có thể được lưu trữ do đài truyền hình phát những tần số khác nhau ở những khu vực của bạn.Những đài này tín hiệu yếu và nên được hủy khỏi bộ nhớ kênh.

.Kích hoạt danh mục ĐIỀU CHỈNH

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn VỊ TRÍ, sau đó nhấn nút VOL. UP/ DOWN để chọn số kênh mà bạn muốn giấu, ví dụ: 18.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn chế độ GIẤU KÊNH.

.Nhấn nút VOL. UP để xác nhận MỞ. Nếu bạn không muốn giấu kênh này hoặc muốn tìm kênh đã giấu, nhấn nút VOL. DOWN để chọn chế độ TẮT.

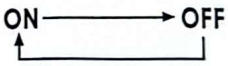

.Nếu bạn muốn giấu kênh khác, ví dụ: như cách ở trên.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

4.2.6 THIẾT LẬP KÊNH ƯA THÍCH

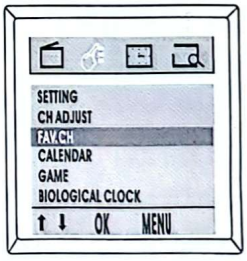

Bạn có thể lưu trữ được 6 kênh ưa thích vào bộ nhớ và lượt xem những kênh đó bằng cách nhấn nút FAVORITE.

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH.

.Nhấn nút PRO. UP/ DOWN để chọn kênh ưa thích.

.Nhấn nút OK để hiển thị danh mục đăng nhập như hình bên.

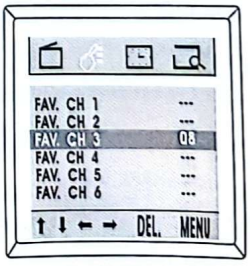

.Nhấn nút PRO. UP/ DOWN để chọn vị trí kênh ưa thích 3, sau đó nhấn VOL.UP/ DOWN để chọn số chương trình mà bạn muốn lưu ở vị trí này, như là 08.

.Lặp lại cách thiết lập trên để thiết lập 5 kênh ưa thích khác.

.Bạn có thể hủy bỏ số kênh không ưa thích với nút DELETE và lặp lại kênh ưa thích khác.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

4.3 CHỌN HỆ

TV này được thiết lập đa hệ, chức năng chọn hệ cho phép bạn chọn hệ màu phù hợp với hệ của đài truyền hình trong khu vực của bạn. Tivi có chế độ tự động chọn hệ màu. Thông thường, chúng tôi đề nghị bạn nên chọn chế độ TỰ ĐỘNG.

4.3.1 THIẾT LẬP HỆ THỐNG

(1)

(2)

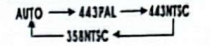

Ví dụ: Chọn hệ màu

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH như hình 1.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn THIẾT LẬP.

.Nhấn nút OK để xác nhận THIẾT LẬP danh mục phụ hiển thị như hình 2.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN đến mục HỆ MÀU , sau đó nhấn nút VOL.UP để chọn hệ màu theo chu kỳ như AUTO, 443PAL, 443NTSC và 358NTSC.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

.Chọn hệ tiếng bạn lặp lại các bước như trên.

Chú ý:

.MÀN HÌNH NỀN XANH (B.B): Khi không có tín hiệu, hình ảnh nền sẽ trở thành màu xanh nếu chế độ B.B được đặt ở trạng thái mở (ON).

.HỆ MÀU: Hệ màu thông thường được chọn là chế độ AUTO (Tự động), khi đó TV tự chọn lọc hệ màu để phù hợp với hình ảnh nhận được, bạn cũng có thể chọn hệ màu bằng tay bằng cách nhấn nút VOL.UP/ DOWN

.HỆ TIẾNG: Chọn lựa hệ tiếng phụ thuộc vào hệ thống phát thanh vùng.

.NGÔN NGỮ: Bạn có thể chọn ngôn ngữ hiển thị là tiếng Anh hoặc tiếng Việt.

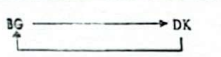

4.4 THAO TÁC CƠ BẢN ĐỐI VỚI TV

4.4.1 CHỌN KÊNH

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chuyển đổi kênh lên/xuống.

.Sử dụng các phím số trên bộ điều khiển từ xa để chọn trực tiếp kênh.

4.4.2 ĐIỀU CHỈNH HÌNH ẢNH

Điều chỉnh mức độ tương phản (CONTRAST), độ sáng (BRIGHTNESS), màu sắc (COLOUR), độ nét (SHARPNESS) và sắc màu NTSC (TINT) để có một hình ảnh vừa ý.

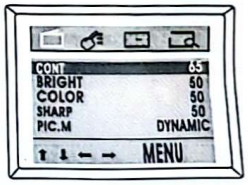

.Kích hoạt danh mục HÌNH ẢNH.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để bạn có thể chọn mục muốn điều chỉnh như ĐỘ TƯƠNG PHẢN.

.Nhấn nút VOL. UP/DOWN để điều chỉnh hình ảnh cho đến khi bạn cảm thấy hài lòng và ĐỘ TƯƠNG PHẢN được thiết lập sẽ tự động lưu trữ trong bộ nhớ của TV.

Tương tự cách điều chỉnh trên cho các mục độ sáng,độ mịn, màu sắc và sắc màu.

Chú ý:

.ĐỘ TƯƠNG PHẢN (CONTRAST): điều chỉnh tỉ lệ từ trắng đến đen của hình ảnh.

.ĐỘ SÁNG (BRIGHTNESS): điều chỉnh mức độ nền và toàn bộ ánh sáng của hình ảnh.

.MÀU SẮC (COLOR): điều chỉnh độ bão hòa của màu sắc, màu đậm hay nhạt của màu hình ảnh.

.ĐỘ NÉT (SHARPNESS): điều chỉnh mức độ chi tiết của hình ảnh.
.SẮC MÀU NTSC (TINT): điều chỉnh tông màu khi hình ảnh ở hệ NTSC.

4.5 CHỨC NĂNG HẸN GIỜ

Chức năng hẹn giờ được thiết lập bởi một máy tính nhỏ của tivi. Chức năng này bắt đầu thực hiện ngay khi bạn cài đặt thời gian HẸN TẮT hoặc HẸN MỞ trong danh mục hiển thị. Khi bạn HẸN MỞ TV phải ở trạng thái chờ, nếu bạn tắt nguồn chức năng này sẽ không hoạt động.

4.5.1 THIẾT LẬP THỜI GIAN HIỆN HÀNH

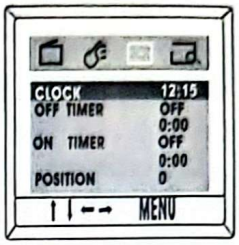

.Kích hoạt danh mục THỜI GIAN.
.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn chế độ GIỜ.
.Nhấn nút VOL. UP/DOWN để chọn thời gian hiện hành ví dụ: 12:15.

4.5.2 HẸN GIỜ MỞ

Chức năng này thích hợp cho thói quen xem TV hàng ngày của bạn trong một thời gian nhất định ở chương trình mà bạn thích nhất.

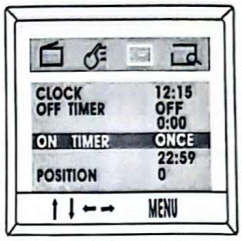

.Kích hoạt danh mục THỜI GIAN.
.Nhấn nút PROGRAM UP/DOWN để vào danh mục HẸN MỞ.
.Nhấn nút VOLUME UP/DOWN để chọn các chế độ MỖI NGÀY, MỘT LẦN, TẮT.
.Nếu bạn chọn MỖI NGÀY hoặc MỘT LẦN, nhấn nút PRO.DOWN tới 0:00, sau đó nhấn nút VOL. UP/DOWN thiết lập thời gian mở,ví dụ: 22:59.
.Nhấn nút PRO. DOWN để chọn VỊ TRÍ , sau đó nhấn nút VOL. UP/ DOWN để chọn kênh mà bạn muốn chọn, ví dụ: kênh 11.

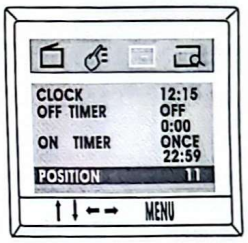

Chú ý:
TẮT: Mục hẹn mở được thiết lập ở chế độ tắt mà không cần một thao tác nào.
MỖI NGÀY: Thời gian được thiết lập ở chế độ mở TV mỗi ngày cho đến khi bạn điều chỉnh khác.
MỘT LẦN: Thời gian được thiết lập khi mở TV một lần.
VỊ TRÍ: Đây là chương trình TV mà bạn chọn khi mở.

4.5.3 HẸN GIỜ TẮT

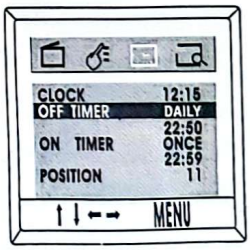

Để tắt tivi ở thời gian được chỉ định, chức năng hẹn giờ tắt sẽ hữu dụng cho bạn.
.Kích hoạt danh mục THỜI GIAN.
.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để vào danh mục HẸN TẮT.
.Nhấn nút VOL. UP/DOWN để chọn các chế độ MỖI NGÀY, MỘT LẦN,TẮT.
.Nếu bạn chọn MỖI NGÀY hoặc MỘT LẦN, nhấn nút PRO. DOWN tới 0:00, sau đó nhấn nút VOL. UP/DOWN để thiết lập thời gian tắt, ví dụ như 22:50.
.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

Chú ý:
TẮT: Mục hẹn tắt được thiết lập ở chế độ tắt mà không cần một thao tác nào.
MỖI NGÀY: Thời gian được thiết lập ở chế độ tắt TV mỗi ngày cho đến khi bạn điều chỉnh khác.
MỘT LẦN: Thời gian được thiết lập khi tắt TV một lần.

4.6 TV/AV

Nhấn lặp lại nút TV/AV để chọn nguồn tín hiệu tivi hoặc tín hiệu AV.Tivi này có hai ngõ vào hình và một ngõ vào S-Video.
Nếu thiết bị AV(tiếng hình) của bạn có ngõ ra S-Video, xin cắm vào ngõ vào S-Video của tivi để có hình ảnh chất lượng hơn.
Chú ý:
Để ngăn ngừa nhiễu âm, không nên cắm 2 tín hiệu ngõ vào AV khác nhau cùng một lúc.

4.7 CHỌN CHẾ ĐỘ HÌNH ẢNH

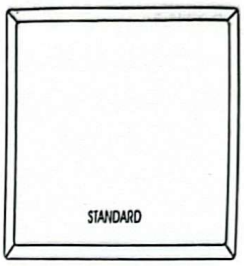

Có 4 lựa chọn chế độ hình ảnh. Chế độ hình ảnh có thể được thiết lập bởi người sử dụng tùy theo sở thích cá nhân.

-HOẠT ĐỘNG BẰNG PHÍM RÚT GỌN

Nhấn nút PICTURE trên bộ điều khiển từ xa , chế độ hình ảnh hiện hành sẽ hiển thị trên màn hình như ví dụ chế độ hình ảnh STANDARD (tiêu chuẩn). Nhấn nút này liên tục bạn có thể chọn chế độ hình ảnh mà bạn thích trong số các chế độ STANDARD (tiêu chuẩn), MILD (dịu), DYNAMIC (Nét), PERSONAL (tự chọn).

-HOẠT ĐỘNG BẰNG DANH MỤC.

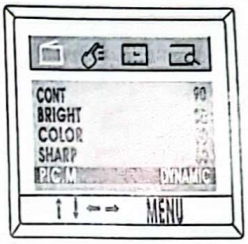

.Kích hoạt danh mục HÌNH ẢNH.
.Nhấn nút PRO. UP/ DOWN để chọn danh mục hình ảnh như bạn muốn.
.Nhấn nút VOL. UP/DOWN chọn thiết lập mức hình ảnh giữa các chu kỳ STANDARD (tiêu chuẩn), MILD (dịu), DYNAMIC (nét) và PERSONAL (tự chọn).
.Sau đó danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để xóa bỏ danh mục từ màn hình.

5. ĐA CHỨC NĂNG

5.1 CHỨC NĂNG TRÒ CHƠI.

TV này thiết lập một trò chơi cho bạn giải trí trong thời gian rảnh rỗi.

-HOẠT ĐỘNG BẰNG PHÍM RÚT GỌN

Nhấn nút GAME trên bộ điều khiển từ xa để mở hoặc thoát trực tiếp chức năng trò chơi

-HOẠT ĐỘNG BẰNG DANH MỤC

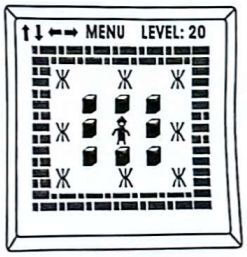

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH .
.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn trò chơi.
.Nhấn nút OK để bắt đầu chơi.

CHƠI TRÒ CHƠI NHƯ THẾ NÀO

.Sau khi mở trò chơi nhấn nút VOL. UP/DOWN để chọn mức từ 1-20.
.Nhấn nút OK để bắt đầu trò chơi.
.Khi chơi, bạn nhấn nút PRO./ VOL. UP/DOWN để điều khiển hướng di chuyển của CHILD (đứa trẻ) đẩy các hộp vào dấu"✳" và hộp sẽ đổi thành một trái táo.

.Sau khi bạn đẩy tất cả các hộp vào trong'*' và tất cả các hộp sẽ đổi thành những trái táo, như vậy bạn đã thắng trò chơi 1 mức, nó sẽ vào mức kế tiếp cao hơn. Nếu bạn kết thúc trò chơi ở mức 20, nó sẽ trở lại mức 1 như lúc ban đầu.

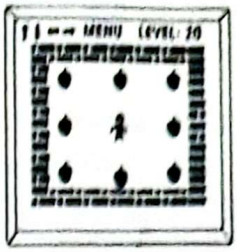

Chú ý:

.Khi lần đầu tiên chơi trò chơi, bạn chỉ có thể chọn và chơi ở mức 1.

.Chỉ khi bạn thắng trò chơi 1 mức, bạn mới có thể vào mức kế tiếp cao hơn và nhấn nút VOL.UP/DOWN bạn có thể chọn từ 1 đến mức cao nhất mà bạn có thể qua.

Ví dụ : Nếu bạn qua đến mức 11, nhấn nút VOL. UP/ DOWN để có thể chọn từ mức 1-12 và các mức cao hơn từ (13-20)không thể chọn được.

5.2 XEM LỊCH

Chức năng xem lịch cho phép bạn xem lịch hàng ngày, lịch năm rất thuận tiện.

-HOẠT ĐỘNG BẰNG PHÍM RÚT GỌN

.Nhấn nút CALENDAR trên bộ điều khiển từ xa để vào chế độ xem lịch trực tiếp hiển thị trên màn hình.

.Nhấn nút VOL. UP/ DOWN để chọn lịch tháng mà bạn muốn xem.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn lịch năm mà bạn muốn xem.

.Nhấn nút CALENDAR một lần nữa để thoát chế độ hiển thị lịch.

-HOẠT ĐỘNG BẰNG DANH MỤC

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH .

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn LỊCH.

.Nhấn nút OK để xác nhận hiển thị lịch.

.Nhấn nút VOL.UP/DOWN để chọn lịch tháng mà bạn muốn xem.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn lịch năm mà bạn muốn xem.

.Danh mục sẽ tự thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

Chú ý:

Bạn có thể chọn xem lịch năm từ 1900-2099.

5.3 SỔ GHI CHÉP

Chức năng này cho phép bạn lưu trữ thông tin như số điện thoại,tin nhắn ngắn và có thể sử dụng nó như một thông báo nhắc nhở.

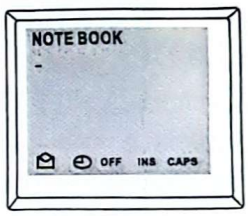

NHẬP THÔNG TIN VÀ SỬA CHỮA MỤC GHI CHÉP NHƯ THẾ NÀO.

.Nhấn nút NOTEBOOK trên bộ điều khiển từ xa để cửa sổ ghi chép hoạt động và hiển thị như hình bên phải.

.Sau đó bạn nhập thông tin bằng các số 0-9 hoặc mẫu tự A-Z (a-z) hoặc phím ký tự

Ví dụ: Bạn muốn nhập vào nội dung là aBc@ 21cn.com.

1. Nhấn nút CAPS trên bộ điều khiển từ xa để tắt chức năng viết chữ hoa và chữ CAPS sẽ hiển thị trên màn hình là màu xanh.

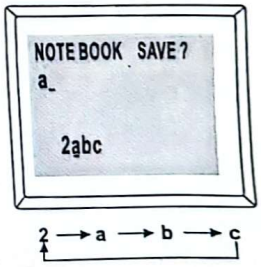

2. Nhấn phím số 2 để viết chữ "a", nhấn phím số 2 liên tục có thể viết vào các chữ thường theo chu kỳ "2,a,b" và "c". Cũng như cách sử dụng này để viết các số hay các chữ thường khác.

3. Nhấn nút CAPS lại lần nữa để mở chức năng viết chữ hoa, chữ CAPS sẽ hiển thị trên màn hình là màu đỏ.

4. Nhấn phím "2" ba lần để viết chữ "B" hoa, nhấn phím số 2 liên tục có thể viết các chữ hoa theo chu kỳ "2,A,B" và "C". Cũng giống như cách sử dụng này để viết các ký tự hay chữ hoa khác.

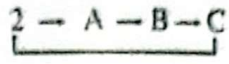

5.Để viết chữ "c" thường cũng như cách nhập chữ "a" thường ở bước 2.

6. Để viết vào các ký tự mà bạn muốn "@ ", nhấn nút "1" liên tục cho đến khi ký tự "@ " xuất hiện . Nhấn phím "1" liên tục có thể viết theo chu kỳ :1, khoảng trắng, các dấu thường và dấu chấm "+ - . , : ;(=)@ % $ # ! ? "

.Sau khi việc viết thông tin kết thúc, bạn có thể sử dụng nút DELETE điều khiển từ xa để xóa các từ không đúng hoặc không cần đến. Nhấn nút MENU trên bộ điều khiển từ xa để chọn chế độ INS hoặc OVER, bạn có thể chèn chữ vào thông tin đã lưu hoặc thay chữ bằng cách viết chồng lên.

.Nhấn nút OK để lưu lại đoạn viết và chữ "SAVING" xuất hiện trên màn hình.

LÀM THẾ NÀO ĐỂ SỬ DỤNG CHỨC NĂNG GHI CHÉP.

.Di chuyển dấu mũi tên đến biểu tượng✉ với nút VOL. / PRO. UP/DOWN, sau đó nhấn nút OK để chuyển từ ✉ sang ✉ như bạn thấy. Điều này có nghĩa là cửa sổ ghi chép sẽ lưu trữ thông tin và hiển thị đầu tiên khi TV được mở lên để nhắc nhở ai đó một việc gì.

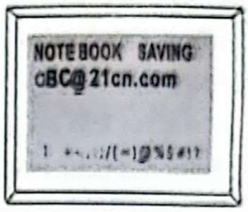

Ví dụ: Khi bạn đi ra ngoài, vợ của bạn mở TV, thông tin đầu tiên sẽ xuất hiện với nội dung "gọi điện cho mẹ của bạn". Nếu bạn nhấn nút OK để mở ✉ sang ✉ , cửa sổ ghi chép sẽ lưu trữ lại thông tin và không xuất hiện trên màn hình TV khi mở.

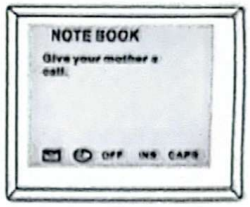

.Nếu bạn muốn hiển thị thông tin vào một thời gian nào đó, trước tiên bạn di chuyển mũi tên đến chọn ⏲, sau đó nhấn nút OK để đổi OFF thành 0:00, tiếp tục bạn nhấn nút PRO. UP/DOWN để thiết lập thời gian theo ý muốn của bạn, ví dụ: 17:40. Cửa sổ ghi chép sẽ lưu lại thông tin và sẽ tự động hiển thị trên màn hình vào lúc 17:40 để nhắc nhở bạn "tối nay đến gặp cô Li", trường hợp này TV của bạn phải ở trạng thái chờ.

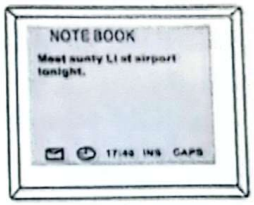

Chú ý:

Thiết lập thời gian trong sổ ghi chép bạn phải căn cứ vào thời gian thiết lập ở mục GIỜ của danh mục THỜI GIAN. Thời gian thiết lập trong sổ ghi chép phải trễ hơn thời gian thiết lập ở mục GIỜ .

5.4 ĐỒNG HỒ SINH HỌC

Chức năng này có thể cho bạn biết mức thấp đến cao nhất về sự hiểu biết , cảm xúc cũng như thể lực của bạn trong một ngày nào đó để bạn sống hòa hợp với môi trường xung quanh.

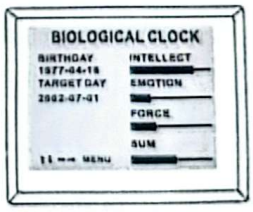

.Kích hoạt danh mục ĐẶC TÍNH.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn mục ĐỒNG HỒ SINH HỌC.

.Nhấn nút OK , sẽ xuất hiện trên màn hình như bên.

.Nhấn nút PRO. UP/DOWN để chọn năm , tháng và ngày.

.Nhấn nút VOL. UP/DOWN để điều chỉnh đúng ngày sinh của bạn và ngày dự định.

.Sự hiển thị trên màn hình sẽ cho bạn biết mức độ tổng hợp của các tiết mục trên. Nếu mức tổng hợp cao, bạn có thể thành công khi làm một việc gì đó hoặc ngược lại.

.Danh mục sẽ tự động thoát khỏi màn hình khi bạn kết thúc hoặc bạn có thể nhấn nút MENU để thoát danh mục từ màn hình.

6.CÁCH KHẮC PHỤC TRỞ NGẠI
6.1 NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ HÌNH ẢNH

Những vấn đề thường gặp như sau:

HÌNH ẢNH CÓ LẤM CHẤM HAY SỌC

Những chấm đen, vệt ngang xuất hiện hoặc hình bị rung hoặc nhảy. Hiện tượng này gây ra do bị nhiễu từ hệ thống xe hơi, đèn neon, máy khoan điện hoặc những thiết bị khác.

HÌNH ẢNH BỊ BÓNG

Hiện tượng hình ảnh bị bóng gây ra bởi tín hiệu tivi theo hai đường. Một là đường trực tiếp và đường còn lại là những tòa nhà cao tầng, đồi núi hoặc những vật cản khác phản chiếu. Bạn hãy xoay đổi hướng của anten để nhận tín hiệu tốt hơn.

HIỆN TƯỢNG HÌNH ẢNH BỊ NHIỄU TUYẾT

Nếu anten được đặt ở vùng ven, nơi có tín hiệu yếu. Hình ảnh có thể bị những chấm nhỏ khi tín hiệu quá yếu, cần lắp đặt một anten đặc biệt để cải thiện tình trạng trên.

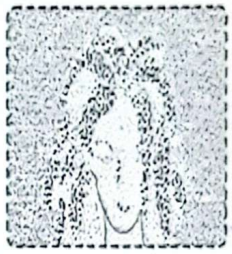

HIỆN TƯỢNG NHIỄU TẦN SỐ RADIO

Việc nhiễu sóng này phát sinh những làn sóng di chuyển hoặc những đường chéo, trong vài trường hợp làm mất đi độ tương phản của hình ảnh.

HIỆN TƯỢNG NHIỄM TỪ ĐÈN HÌNH

Nếu màn hình tivi đã bị nhiễm từ với những màu không đúng xuất hiện quanh vùng màn hình, xin tắt nguồn tivi (hoặc rút phích cắm) sau 10 phút mở lại nguồn, lặp lại những bước trên nếu tivi vẫn còn bị nhiễm từ.

6.2 NHỮNG VẤN ĐỀ TRONG LÚC HOẠT ĐỘNG

Nếu tivi không hoạt động đúng, xin kiểm tra những nguyên nhân có thể xảy ra dưới đây:

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN CÓ THỂ XẢY RA
KHÔNG CÓ NGUỒN	•Dây nguồn không được nối. •Công tắc nguồn chưa được mở.
KHÔNG CÓ TÍN HIỆU TIVI	•Bộ nối anten không được nối hoặc dây bị đứt. •Dây cáp không nối đúng với thiết bị ngoài. •Không chọn đúng hệ màu.
HÌNH ẢNH BỊ NHIỄU	• Tinh chỉnh tivi không đúng. • Anten không điều chỉnh đúng hướng. • Dây cáp không được nối đúng với thiết bị ngoài. • Do đài truyền hình có sự cố. • Do sự nhiễu sóng ở khu vực đang cư ngụ.
BỘ ĐIỀU KHIỂN KHÔNG HOẠT ĐỘNG	• Pin cần được thay mới. • Không đặt đúng cực của Pin. • Nguồn chính không được mở. • Hướng nhận của Bộ điều khiển bị vật cản.
HÌNH BÌNH THƯỜNG, KHÔNG TIẾNG	•Âm lượng mở quá nhỏ, nhấn nút VOL.▶ •Âm lượng ở chế độ ngắt tiếng (MUTE), nhấn Mute. •Trong máy có sự cố.
KHÔNG HÌNH, TIẾNG BÌNH THƯỜNG	•Độ sáng, độ tương phản có thể đang ở chế độ nhỏ nhất. •Đài phát T.V. có sự cố.
KHÔNG MÀU	•Chọn lại hệ thống màu khác bằng cách nhấn phím SYSTEM (Hệ thống). •Màu sắc có thể bị chỉnh ở mức nhỏ nhất. •Chương trình phát ở dạng trắng đen.

7. CÁC TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

PHẦN CHÍNH

Hệ Truyền Hình	PAL, BG/DK
Hệ Màu AV	PAL, NTSC 3.58 & 4.43
Bộ Nhận Tín Hiệu Truyền Hình	BỘ NHẬN TÍN HIỆU CAO TẦN
Số Lượng Chương Trình Cài Đặt	100(0-99)
Chỉ Thị Kênh	Hiển thị trên màn hình (OSD)
Chỉ Thị Điều Chỉnh Chức Năng	Hiển thị danh mục (MENU)
Ngôn Ngữ Hiển Thị	Tiếng Anh/ Tiếng Việt
Tổng Trở Ngõ Vào Anten	75-ohm loại không cân bằng
Ngõ Ra/ Ngõ Vào Hình Ảnh	75-ohm 1.0Vp-p, RCA
Ngõ Vào Tiếng	10k ohm 0.5 Vrms, tổng trở cao
Ngõ Ra Tiếng	1k ohm 0.5 Vrms
Công Suất Âm Thanh Tối Đa	> 4W + 4W
Nguồn Điện Sử Dụng	180-240V~, 50/60Hz
Công Suất Tiêu Thụ	80W
Đèn Hình	21"(54cm)
Kích Thước	630x 490x461MM
Trọng Lượng Máy	22Kg

BỘ ĐIỀU KHIỂN TIA HỒNG NGOẠI

Chức Năng	Đầy Đủ Chức Năng Trên Bộ Điều Khiển Từ Xa
Khoảng Cách Điều Khiển	8mét
Nguồn Cung Cấp Cho Bộ Điều Khiển	DC 3V (2 PIN , cỡ AA)

LIỆT KÊ

1. Tivi: một máy
2. Bộ Điều Khiển Từ Xa: một cái
3. Hướng Dẫn Sử Dụng : một cuốn
4. Thẻ Bảo Hành
5. Dấu Chứng Nhận Kiểm Tra Đạt Qui Cách
6. Bộ Biến Đổi Anten
7. Cẩm Nang Bảo Hành.

*Phần thiết kế và các đặc tính kỹ thuật vì lý do cải tiến có thể thay đổi mà không thông báo trước.